

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày 22-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thi

Ông Đỗ Đức Từ

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lê Trịnh Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Văn Q sinh ngày 11 tháng 4 năm 1983 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 16, phường N, Quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T và bà Cao Thị Hoàng M; có vợ là Nguyễn Thị Bích T, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: 01 tiền án đã được xóa án tích (Án số 165/2009/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2009, Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản); tạm giữ từ ngày 20 tháng 7 năm 2018, tạm giam ngày 28 tháng 7 năm 2018; có mặt.

- Bị hại: Ông Quản Văn T, sinh năm 1964; nơi cư trú: Số nhà 38 ngõ 251 T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đêm ngày 14 tháng 02 năm 2018, Dương Văn Q đi bộ từ nhà trọ ở thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng và cầm theo 01 chiếc gong gà với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi qua cổng nhà số 38 ngõ 251 T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, Q nhìn thấy trong sân có 01 xe máy Dylan màu đỏ, chìa khóa còn cắm trên ổ điện nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Do cổng khóa nên Q đi vào ngách bên phải nhà số 38, trèo qua hàng rào thép B40 vào sân, dùng gong gà phá khóa cổng rồi dắt xe máy ra ngoài đi về nhà trọ cất giấu. Sau đó, Q tháo biển số thật của xe vứt đi rồi lấy biển số giả 15B1-504.06 nhặt được lắp vào rồi đi sơn lại xe để sử dụng. Ngày 18 tháng 7 năm 2018, Công an Quận Lê Chân tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Q đã thu giữ được chiếc xe máy nói trên, sau đó bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương xử lý theo thẩm quyền.

Về giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt, theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 07 tháng 8 năm 2018 kết luận: Giá trị còn lại của 01 chiếc xe mô tô 2 bánh đã qua sử dụng, nhãn hiệu HONDA, loại DYLAN biển số 15B1-045.08, màu sơn đỏ, số máy KF03E*0050024*HIKGG, số khung KF05A03F-053096 là 9.000.000đ (Chín triệu đồng).

Kết luận giám định số 100/KLGD-BKS-PC09 ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận biển kiểm soát mô tô 15B1-504.06 là giả.

Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Dương Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn Q khai nhận: Bị cáo đã lợi dụng sơ hở khi gia đình ông Quản Văn T để xe máy ở ngoài sân lúc đêm khuya nên đã trèo tường phá khóa cổng chiếm đoạt 01 xe mô tô Dylan vào thời gian và địa điểm như nội dung trên.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu lời luận tội đối với bị cáo đã phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Dương Văn Q từ 18 đến 24 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản"; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 17/2019/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 biển kiểm soát 15B1-504.06.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên và nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, xin được sự khoan hồng của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về việc vắng mặt của bị hại: Tại phiên tòa bị hại vắng mặt, xét thấy, tại giai đoạn điều tra, họ đã có lời khai nên việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định có tội:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về việc bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản và chiếm đoạt 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B1-045.08 nhãn hiệu Honda loại Dylan của bị hại vào đêm ngày 14 tháng 02 năm 2018 tại số nhà 38, ngõ 251 T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với vật chứng đã thu giữ cũng như với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 07 tháng 8 năm 2018, giá trị còn lại của xe mô tô biển kiểm soát 15B1-045.08 bị cáo chiếm đoạt của bị hại Quản Văn T là 9.000.000đ (Chín triệu đồng). Như vậy, việc bị cáo lén lút chiếm đoạt của bị hại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dylan biển kiểm soát 15B1-045.08 trị giá 9.000.000đồng đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo Dương Văn Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

[6] Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét, về nhân thân bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích, ngoài hành vi phạm tội lần này bị cáo còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong các ngày 28 tháng 5 năm 2018, ngày 17 tháng 7 năm 2018 và bị Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 17/2019/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2019. Bản án trên không bị tính là tình tiết tái phạm đối với bị cáo ở lần xét xử này, vì tại thời điểm thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại Quản Văn T thì hành vi phạm tội của bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận Lê Chân xét xử chưa thực hiện và chưa bị kết án, nhưng cho thấy bị cáo là người có ý thức chấp hành pháp luật kém. Do vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bản án hình sự số 17/2019/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử đối với bị cáo đã có hiệu lực pháp luật nên cần áp dụng Điều 55, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt tù buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét, bị cáo không có việc làm và thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

[9] Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dylan biển kiểm soát 15B1-045.08 cho bị hại là có căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với 01 biển kiểm soát 15B1-504.06 giả, xét đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự:

[11] Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về án phí:

[12] Theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Dương Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo:

[13] Theo quy định của pháp luật bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Dương Văn Q 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản", miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Dương Văn Q. Tổng hợp hình phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 17/2019/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 20 tháng 7 năm 2018.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 biển kiểm soát 15B1-504.06 (vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương đang quản lý theo Biên Bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 02 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Dương Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng
- Phòng PV 27, PC 10 Công an T.P Hải Phòng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Liên